

**THANH GIANG CONINCON.,JSC**  
**THÔNG BÁO ĐƠN TUYỂN DU HỌC NGHỀ ĐỨC**  
**MÃ ĐƠN TUYỂN: GER85**

Mời các bạn tham gia Group Facebook : **Cộng Đồng Kỹ Năng Đặc Định**

Click>> : **TẠI ĐÂY**

Để Cập nhật liên tục các đơn tuyển dụng và các thông tin chương trình Kỹ năng đặc định tại Thanh Giang

| Stt                 | Hạng mục                   | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                     |           |                |
|---------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------|----------------|
| 1                   | Tên xí nghiệp tiếp nhận:   | (Trao đổi cụ thể khi phỏng vấn)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                     |           |                |
| 2                   | Địa điểm làm việc:         | <b>Hannover, Đức</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                     |           |                |
| 3                   | Ngành nghề xin visa:       | <p><b>Hệ 2 năm:</b></p> <p><b>1. Fachkraft für Küche (phụ bếp)</b></p> <p><b>2. Fachkraft für Gastronomie (bồi bàn, pha chế) với Schwerpunkt:</b></p> <p><b>Restaurant Service</b></p> <p><b>Systemgastronomie</b></p> <p><b>Hệ 3 năm:</b></p> <p><b>1. Fachmann/frau für Restaurants &amp; Veranstaltungsgastronomie (chuyên sâu về nhà hàng)</b></p> <p><b>2. Koch/Köchin (đầu bếp)</b></p> <p><b>3. Fachmann/frau für Systemgastronomie (quản lý chuỗi thức ăn nhanh)</b></p> <p><b>4. Hotelfachmann/frau (quản lý khách sạn)</b></p> |                     |           |                |
| 4                   | Tên và nội dung CV cụ thể: | - Làm các công việc trong ngành nhà hàng khách sạn: phụ bếp, bồi bàn, pha chế, chuyên sâu về nhà hàng, đầu bếp, quản lý chuỗi thức ăn nhanh, quản lý khách sạn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                     |           |                |
| 5                   | Điều kiện tuyển dụng:      | <table> <tr> <td>Số lượng cần tuyển:</td><td><b>10</b></td><td><b>Nam, Nữ</b></td></tr> </table>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Số lượng cần tuyển: | <b>10</b> | <b>Nam, Nữ</b> |
| Số lượng cần tuyển: | <b>10</b>                  | <b>Nam, Nữ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                     |           |                |
| 6                   | 1. Độ tuổi                 | <b>18 - 35 tuổi</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                     |           |                |
|                     | 2. Trình độ:               | <b>Tốt nghiệp THPT</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                     |           |                |
|                     | 3. Tay nghề:               | <b>Không yêu cầu</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                     |           |                |
|                     | 4. Yêu cầu khác            | Thị lực: Tốt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                     |           |                |
|                     |                            | Thể lực: Tốt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                     |           |                |
|                     | 4. Yêu cầu khác            | Thuận tay                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                     |           |                |
|                     |                            | Không yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                     |           |                |
|                     | 4. Yêu cầu khác            | Tình trạng hôn nhân:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                     |           |                |
|                     |                            | Không quy định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                     |           |                |
|                     | 5. Yêu cầu đặc biệt:       | <b>- Trình độ tiếng Đức A2 trở lên</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                     |           |                |

|    |                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|----|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7  | Hình thức tuyển dụng:                                                      | - Phỏng vấn Online qua ứng dụng ZOOM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 8  | Thu nhập (lương, thưởng, phụ cấp, làm thêm, làm đêm, tăng lương...):       | - <b>Mức lương học nghề:</b><br>• <b>Hệ 2 năm: 950 - 1050 Euro (trước thuế)</b><br>• <b>Hệ 3 năm: 950- 1050- 1150 (trước thuế)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 9  | Thời gian làm việc                                                         | 1. Nhập học khóa tiếng Đức A2~B1 tại Hanover (học phí khóa 6 tháng là 2000 euro) . Trong thời gian này được bố trí đi làm thêm 20 tiếng/tuần, lương khoảng 520 euro/tháng. Với mức lương này cần mở tài khoản phong tỏa số tiền khoảng 430 euro/tháng x 6 tháng = 2580 euro<br>2. Thi đỗ B1, xin tài trợ miễn phí khóa B1~B2 và nhập học khóa nghề                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 10 | Khác (KTX, đi lại, ăn uống, hình ảnh nơi làm việc hoặc trợ cấp, senpai...) | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hỗ trợ lớp học tiếng Đức tại Hannover.</li> <li>• Hỗ trợ xin BAB (Berufsausbildungsbeihilfe) dao động 150 Euro mtl. cho các bạn Azubis tại công ty .</li> <li>• Hỗ trợ cung cấp nhà ở tại Hannover, chi phí dao động từ 300-450 Euro 1 tháng, tùy phòng ghép/đơn và khu vực thuê/thời điểm thuê. Giá đã bao gồm Möbel, Internet, Strom, Heizung usw. Tiền Kaution là 2 tháng tiền nhà và sẽ thu trực tiếp khi các bạn nhận phòng.</li> <li>• Trực tiếp hỗ trợ những vấn đề pháp lý, khó khăn trong thời gian học nghề.</li> <li>• Đảm bảo việc làm sau khi tốt nghiệp.</li> <li>• Hỗ trợ các khóa học Schulungen, Workshops đào tạo liên quan đến nghề nghiệp trực tiếp tại công ty, ví dụ: các khóa học về rượu , pha chế hay những buổi học về giao tiếp văn hóa trong công ty, v.v..</li> </ul> |
| 11 | Bảo hiểm xã hội, thân thể, bảo hiểm thất nghiệp:                           | Theo quy định của công ty và luật pháp Đức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 12 | Ngày vào học nghề                                                          | <b>Thời gian nhập học khóa tiếng Đức: tháng 1, 2 hàng năm.</b><br><b>Thời gian nhập học khóa học nghề: tháng 8 hàng năm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 13 | Thời gian thi tuyển                                                        | <b>Khi có ứng viên đăng kí</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 14 | Thời gian nhận form đăng ký từ                                             | <b>30/8/2024</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 15 | Phụ trách                                                                  | <b>Trần Thị Việt Phương</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 16 | Link File Ảnh + PDF                                                        | <a href="#">Click tại đây nhé!</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

Click Đăng Ký Thông Tin > Để Nhận Thông Báo Đơn Tuyển Dụng Kỹ Năng Đặc Định Miễn Phí Từ Thanh Giang

Liên hệ trực tiếp:

**THANH GIANG CONINCON., JSC**

**Địa chỉ: 30/46 phố Hưng Thịnh - X2A, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Hà Nội**

**Hotline: 091 858 2233**

**Email: [xkld@thanhgiang.org](mailto:xkld@thanhgiang.org)**

**Website: <https://xkld.thanhgiang.com.vn>**

Tham khảo thêm:

- [Hồ sơ kỹ năng đặc định](#)
- [Visa kỹ năng đặc định](#)
- [Bản ghi nhớ hợp tác MOC](#)
- [Kỳ thi kỹ năng đặc định](#)
- [Đơn hàng kỹ năng đặc định](#)